TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/DS-ST
Ngày 24-5-2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 02 năm 2021 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1967 (có mặt).

Cư trú tại: Khu p, phường T, thị x, tỉnh B ..

- *Bị đơn*: Bà Võ Mỹ E (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp V, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 02 năm 2021 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu L trình bày: Vào ngày 10 tháng 01 năm 2020 bà Võ Mỹ E có vay của bà số tiền 200.000.000 đồng, vay không có lãi, thời hạn trả là ngày 10 tháng 8 năm 2020. Khi đến hạn trả nợ bà Võ Mỹ E không trả tiền cho bà như đã thỏa thuận. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Võ Mỹ E trả cho bà số tiền 200.000.000 đồng.

- Bị đơn bà Võ Mỹ E đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng bà E vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thu L khởi kiện yêu cầu bà Võ Mỹ E trả tiền vay. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Võ Mỹ E là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Võ Mỹ E.

[3] Tại phiên tòa bà L cho rằng bà Võ Mỹ E có vay của bà số tiền 200.000.000 đồng, bà L yêu cầu bà E trả số tiền 200.000.000 đồng. Đối với bà Võ Mỹ E đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng bà E không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà L. Theo biên nhận không ngày tháng năm do bà L cung cấp có chữ ký của bà Võ Mỹ E thể hiện vào ngày 10 tháng 01 năm 2020 có mượn bà L số tiền 200.000.000 đồng, thời hạn trả là ngày 10 tháng 8 năm 2020. Đồng thời, tại biên bản hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2021 của tổ hòa giải ấp Vàm Xáng, xã Phú Mỹ bà Võ Mỹ E thừa nhận có vay của bà Nguyễn Thị Thu L số tiền 200.000.000 đồng và bà Võ Mỹ E đồng ý trả cho bà L mỗi tháng 50.000.000 đồng cho đến khi trả đủ số tiền 200.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định việc bà Võ Mỹ E vay của bà Nguyễn Thị Thu L số tiền 200.000.000 đồng là có thật nên bà L yêu cầu bà E trả số tiền 200.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu L được chấp nhận nên bà L không phải chịu án phí, bà L đã nộp tạm ứng án phí 5.000.000 đồng được nhận lại. Bà Võ Mỹ E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền 10.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự và áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu L. Buộc bà Võ Mỹ E có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thu L số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Thu L không phải chịu án phí, bà L đã nộp tiền tạm ứng án phí 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0012447 ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà L được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc bà Võ Mỹ E phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Án xử sơ thẩm, Bà Nguyễn Thị Thu L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Võ Mỹ E có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Triều